**Trường THCS Hành Tín Tây Họ và tên giáo viên:**

**Tổ: Khoa học xã hội Lê Thị Thanh Thuyền**

**BÀI 1. SỐNG CÓ LÍ TƯỞNG**

Môn học: GDCD; lớp 9

Thời gian thực hiện: 03 tiết

**Ngày soạn:**

**Tiết PPCT:** 1, 2, 3.

**I. MỤC TIÊU**

**1. Về kiến thức**

- Nêu được khái niệm sống có lí tưởng.

- Giải thích được ý nghĩa của việc sống có lí tưởng.

- Nhận biết được lí tưởng sống của thanh niên Việt Nam.

- Xác định được lí tưởng sống của bản thân và nỗ lực học tập, rèn luyện theo lí tưởng.

**2. Về năng lực**

**Học sinh được phát triển các năng lực:**

*- Tự chủ và tự học:* Tự chủ, tự học được những kiến thức cơ bản giúp mỗi cá nhân biết sống có lí tưởng.

- *Giao tiếp và hợp tác:* Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thực hiện các lí tưởng cao đẹp của bản thân.

*- Năng lực điều chinh hành vi, phát triển bản thân*: Xác định được lí tưởng sống của bản thân và nỗ lực học tập, rèn luyện theo lí tưởng.

**3. Về phẩm chất**

Yêu nước: Tích cực học tập, lao động, rẻn luyện sức khỏe, tham gia các hoạt động tập thể, đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng, dân tộc.

**\* Tích hợp quyền con người**

*- Mức độ tích hợp:* Tích hợp bộ phận vào yêu cầu cần dạy. Xác định được lí tưởng sống của bản thân và nỗ lực học tập, rèn luyện theo lí tưởng.

*- Cách thức thực hiện:* Giáo viên căn cứ vào nội dung quyền con người như: Các quyền về chính trị, dân sự để lấy ví dụ minh họa đồng thời giúp học sinh hiểu được quyền con người là phổ cập chung cho toàn nhân loại. Nó không phụ thuộc vào biên giới, quốc gia, chủ quyền dân tộc; khẳng định thành quả đấu tranh của nhân loại chống áp bức bóc lột và bất công xã hội; chống lại tư tưởng kì thị dân tộc, giới tính, thành phần, nguồn gốc và địa vị xã hội. Những hành động bảo vệ quyền con người đó chính là thể hiện lí tưởng sống cao đẹp và ý nghĩa của lí tưởng sống đó đối với cá nhân, gia đình và xã hội.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

- SGK, SGV, SBT môn Giáo dục Công dân 9;

- Tranh ảnh, clip, câu chuyện, trò chơi liên quan tới bài học;

- Trích một số Điều luật liên quan nội dung bài học;

- Máy tính, tivi, bài giảng PowerPoint.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **1. Hoạt động 1: Mở đầu**  ***a. Mục tiêu:***  - Tạo được hứng thú học tập cho HS và giúp HS hiểu biết ban đầu về sống có lí tưởng.  - Tạo cảm hứng học tập cho HS, giúp HS huy động kiến thức, kỹ năng cần thiết của bản thân để kích thích nhu cầu tìm hiểu, khám phá tri thức mới.  **b. Nội dung**: Giáo viên hướng dẫn học sinh tiếp cận với bài mới bằng cách cho học sinh xem clip bài hát “Tự nguyện” của Nhạc sĩ Lương Quốc Khánh và trả lời câu hỏi: Em hãy chỉ ra những ca từ thể hiện ước muốn của nhân vật trong lời bài hát và hãy cho biết ý nghĩa của những ước muốn đó?  ***c. Sản phẩm***: Học sinh bước đầu biết và chỉ ra được những biểu hiện về sống có lí tưởng của mỗi người;  - Những ca từ thể hiện ước muốn của nhân vật trong lời bài hát: “bồ câu trắng”; “đóa hướng dương”; “vầng mây ấm”; “chết cho quê hương”;  - Ý nghĩa của những ước muốn đó: nhắn nhủ mọi người hãy sống, cống hiến hết mình cho quê hương, đất nước.  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | | | |
| **Hoạt động của cô và trò** | | | **Nội dung cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **- GV giao nhiệm vụ cho HS**  Giáo viên cho học sinh xem video *bài hát “*Tự nguyện” của Nhạc sĩ Lương Quốc Khánh để các học sinh lắng nghe, suy nghĩ và thực hiện yêu cầu sách giáo khoa đặt ra:  *Em hãy chỉ ra những ca từ thể hiện ước muốn của nhân vật trong lời bài hát và hãy cho biết ý nghĩa của những ước muốn đó?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Giáo viên gọi từ một đến hai HS lên chia sẻ, các HS khác nhận xét về câu trả lời của bạn.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Giáo viên yêu cầu một số học sinh trình bày việc chuẩn bị của bản thân mình.  - Các học sinh khác chủ động tìm hiểu, góp ý, bổ sung hoàn thiện.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  *-* Giáo viên nhận xét đánh giá về quá trình thực hiện nhiệm vụ của học sinh.  - GV nhận xét, đánh giá, chốt vấn đề và giới thiệu chủ đề bài học:  *Lí tưởng là mục đích cao đẹp nhất mà con người mong muốn đạt tới. Khi sống có lí tưởng, con người sẽ có kế hoạch cho tương lai, có động lực để vượt qua khó khăn, thử thách, phấn đấu để đạt được những thành công trong cuộc sống và giúp ích cho cộng đồng.* | | | 1. **Mở đầu** |
| **2. Hoạt động 2: Khám phá**  **Nhiệm vụ 1: Tìm hiểu khái niệm, ý nghĩa của việc sống có lí tưởng**  ***a. Mục tiêu:*** HS nêu được thế nào là sống có lí tưởng, ý nghĩa của việc sống có lí tưởng.  ***b. Nội dung:***  - GV hướng dẫn HS làm việc theo nhóm, mỗi nhóm đọc và tìm hiểu thông tin 1, 2 SGK và trả lời câu hỏi:  ***Thông tin 1:***  *1. Em hãy nêu mong muốn của Chủ Tịch Hồ Chí Minh ở thông tin 1.*  *2. Chủ Tịch Hồ Chí Minh đã thực hiện mong muốn đó như thế nào? Ý nghĩa của mong muốn đó đối với dân tộc Việt Nam?*  ***Thông tin 2:***  *1. Em hãy chỉ ra mục đích sống của BS Đặng Thùy Trâm và đồng đội.*  *2. Chi tiết nào trong những dòng nhật kí thể hiện suy nghĩ và hành động để đạt được mục đích đó?*  *3. Em hãy cho biết thế nào là sống có lí tưởng và ý nghĩa của sống có lí tưởng?*  ***c. Sản phẩm:***  ***Thông tin 1:***  *1. Mong muốn của Chủ Tịch Hồ Chí Minh là: “nước nhà được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”.*  *2. Năm 21 tuổi ra đi tìm đường cứu nước; làm nhiều nghề, trải qua hành trình 30 năm, qua gần 30 quốc gia, hàng trăm thành phố, gặp gỡ, tiếp xúc với nhiều dân tộc, nhiều nền văn hóa tìm ra con đường cứu nước cho dân tộc Việt Nam.*  *Ý nghĩa: Mong muốn dân tộc Việt Nam từ đây đã tìm ra con đường cứu nước, tạo ra bước ngoặt vĩ đại cho Cách mạng Việt Nam. Đưa dân tộc ta tới độc lập, tự do và phát triển lên con đường XHCN.*  ***Thông tin 2:***  *1. Chiến đấu để giành độc lập, tự do cho Tổ quốc, nhân dân.*  *2. "Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh”, “bằng nghị lực, bằng niềm tin ở chính nghĩa, bằng lí tưởng cuộc đời mình mà đi tiếp những bước đường gai góc gian lao”, dũng cảm đối diện với thử thách khốc liệt của cuộc chiến tranh “sống, chiến đấu nghĩ rằng mình sẽ ngã xuống vì tương lai ngày mai của dân tộc”…*  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | | | |
| **Hoạt động của cô và trò** | | | **Nội dung cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập:**  **-** GV hướng dẫn HS làm việc theo nhóm, mỗi nhóm đọc và tìm hiểu thông tin 1, 2 SGK và trả lời câu hỏi:  - HS làm việc theo nhóm, nhóm 1,2 đọc thông tin 1, nhóm 3,4 đọc thông tin 2. Các nhóm suy nghĩ và hoàn thành câu trả lời mà sách giáo khoa đưa ra cũng như hoàn thành nhiệm vụ của nhóm.  ***Thông tin 1:***  *1. Em hãy nêu mong muốn của Chủ Tịch Hồ Chí Minh ở thông tin 1.*  *2. Chủ Tịch Hồ Chí Minh đã thực hiện mong muốn đó như thế nào?. Ý nghĩa của mong muốn đó đối với dân tộc Việt Nam?*  ***Thông tin 2:***  *1. Em hãy chỉ ra mục đích sống của BS Đặng Thùy Trâm và đồng đội.*  *2. Chi tiết nào trong những dòng nhật kí thể hiện suy nghĩ và hành động để đạt được mục đích đó?*  *3. Em hãy cho biết thế nào là sống có lí tưởng và ý nghĩa của sống có lí tưởng?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Học sinh cùng nhau đọc thông tin và thảo luận.  - Học sinh làm việc theo nhóm: Suy nghĩ và trả lời câu hỏi giáo viên đặt ra.  - Giáo viên: Quan sát, theo dõi quá trình học sinh thực hiện, gợi ý nếu cần.  **Bước 3: báo cáo kết quả và thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày. Giáo viên gọi một số học sinh đứng lên chia sẻ nội dung tìm hiểu về thông tin sách giáo khoa đưa ra qua việc trả lời câu hỏi 1 và 2.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần). Các nhóm còn lại tiến hành hoạt động nhận xét và góp ý.  **HS**:  - Trình bày kết quả làm việc cá nhân.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Học sinh nhận xét phần trình bày nhóm bạn  - GV sửa chữa, đánh giá, rút kinh nghiệm, chốt kiến thức.  - **Giáo viên chốt kiến thức**. | | | **II. Khám phá**  **1. Tìm hiểu khái niệm, ý nghĩa của việc sống có lí tưởng**  - Sống có lí tưởng là xác đinh được mục đích cao đẹp và có kế hoạch, quyết tâm phấn đấu để đạt được mục đích nhằm đóng góp cho lợi ích của cộng đồng, quốc gia, nhân loại.  - Sống có lí tưởng giúp mỗi người có động lực phấn đấu hoàn thành mục tiêu của bản thân, góp phần xây dựng đất nước giàu mạnh, văn minh. Người sống có lí tưởng được xã hội công nhận, tôn trọng và tin tưởng. |
| **Nhiệm vụ 2: Tìm hiểu lí tưởng sống của thanh niên Việt Nam ngày nay**  ***a. Mục tiêu:*** Học sinh nhận biết được lí tưởng sống của thanh niên Việt Nam ngày nay.  ***b. Nội dung:*** GV hướng dẫn HS đọc hai thông tin mục 2 trong SGK và trả lời câu hỏi.  a. Dựa vào các thông tin ở trên, em hãy xác định nhiệm vụ của thanh niên *Việt* Nam và những việc thanh niên cần phải làm đế thực hiện nhiệm vụ đó.  b. Theo em, học sinh cần làm gì để thực hiện nhiệm vụ của thanh niên Việt Nam ngày nay?  **c. Sản phẩm:**  a. Phấn đấu vì lí tưởng của Đảng và Bác Hồ xây dựng thành công nước Việt Nam "Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Những việc cần làm: Tích cực học tập, lao động, rèn luyện, tham gia các hoạt động xã hội. Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.  b. HS phải có mục đích sống đúng đắn, có kế hoạch học tập, rèn luyện bản thân, có ý chí vượt qua những gian nan, thử thách để đạt được mục đích đó.  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | | | |
| **Hoạt động của cô và trò** | | | **Nội dung cần đạt** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  **GV hướng dẫn học sinh làm việc theo nhóm, thảo luận và trả lời câu hỏi:**  *a. Dựa vào các thông tin ở trên, em hãy xác định nhiệm vụ của thanh niên Việt Nam và những việc thanh niên cần phải làm để thực hiện nhiệm vụ đó.*  *b. Theo em, học sinh cần làm gì để thực hiện nhiệm vụ của thanh niên Việt Nam ngày nay?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, suy nghĩ, hoàn thành nhiệm vụ.  - Với hoạt động nhóm: HS nghe hướng dẫn, chuẩn bị. Các thành viên trong nhóm trao đổi, thống nhất nội dung, hình thức thực hiện nhiêm vụ, cử báo cáo viên, kỹ thuật viên, chuẩn bị câu hỏi tương tác cho nhóm khác.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  **GV**:  - Yêu cầu HS lên trình bày, tham gia hoạt động nhóm, trò chơi tích cực.  - Hướng dẫn HS cách trình bày (nếu cần).  **HS**:  - Trình bày kết quả làm việc cá nhân, nhóm.  - Nhận xét và bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc cá nhân, nhóm của HS.  - GV đưa ra các tiêu chí để đánh giá HS:  + Kết quả làm việc của học sinh.  + Thái độ, ý thức hợp tác nghiêm túc trong khi làm việc.  - GV sửa chữa, đánh giá, chốt kiến thức. | | | **2. Tìm hiểu lí tưởng sống của thanh niên Việt Nam ngày nay**  - Lí tưởng sống của thanh niên Việt Nam hiện nay là phấn đấu vì độc lập dân tộc và CNXH: tích cực học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nỗ lực rèn luyện sức khoẻ, học tập để trở thành người có năng lực, bản lĩnh và người công dân tốt; tích cực tham gia vào sự nghiệp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hóa đất nước, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN. |
| **Nhiệm vụ 3: Học sinh với việc xác định và rèn luyện lí tưởng sống cao đẹp**  ***a. Mục tiêu:*** Học sinh nêu được những việc cần làm để rèn luyện lí tưởng sống cao đẹp cho bản thân.  ***b. Nội dung:*** GV cho học sinh làm việc theo nhóm, các nhóm cùng nhau trao đổi về nội dung sau: *Học sinh cần làm gì để rèn luyện lí tưởng sống cao đẹp cho bản thân?*  **\* Tích hợp quyền con người**  *- Tích hợp bộ phận vào yêu cầu cần đạt: Xác định được lí tưởng sống của bản thân và nỗ lực học tập, rèn luyện nó.*  *-* ***Cách thực hiện****: Giáo viên yêu cầu học sinh lấy các ví dụ về các quyền chính trị, dân sự mà các em tham gia trên cơ sở đó giúp học sinh nắm được quyền con người là phổ cập chung cho toàn nhân loại, nó không phụ thuộc vào biên giới quốc gia, chủ quyền dân tộc; khẳng định thành quả đấu tranh của nhân loại chống áp bức bóc lột và bất công xã hội, chống lại tư tưởng kì thị dân tộc, giới tính, thành phần, nguồn gốc và địa vị xã hội; Những hành vi bảo vệ quyền con người đó chính là thể hiện lí tưởng sống cao đẹp và ý nghĩa của lí tưởng sống đó đối với cá nhân, gia đình và xã hội.*  ***c. Sản phẩm:***  *Học sinh cần xác định được lí tưởng sống của bản thân và từng bước hiện thực hoá lí tưởng đó qua việc tích cực học tập, lao động, rèn luyện sức khỏe, tham gia các hoạt động tập thể, đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng, dân tộc và nhân loại.*  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | | | |
| **Hoạt động của cô và trò** | | **Nội dung cần đạt** | |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ học tập**  - GV cho học sinh làm việc theo cặp đôi, các nhóm cùng nhau trao đổi về nội dung sau:  *Học sinh cần làm gì để rèn luyện lí tưởng sống cao đẹp cho bản thân?*  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Học sinh làm việc theo cặp đôi: Suy nghĩ và trả lời câu hỏi giáo viên đặt ra.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Giáo viên cho các cặp đôi lần lượt đưa ra quan điểm của cặp đôi mình.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Giáo viên nhận xét phần trình bày của học sinh và chốt kiến thức giúp học sinh hiểu rõ được những việc cần làm để xây dựng lí tưởng sống cao đẹp. | | **3. Học sinh với việc xác định và rèn luyện lí tưởng sống cao đẹp**  Học sinh cần xác định được lí tưởng sống của bản thân từng bước hiện thực hóa lí tưởng đó qua việc tích cực học tập, lao động, rèn luyện sức khỏe, tham gia các hoạt động tập thể, đóng góp cho sự phát triển của cộng đồng, dân tộc và nhân loại. | |
| **3. Hoạt động 3: Luyện tập**  ***Bài tập 1:*** Em đồng tình hay không đồng tình với quan điểm nào dưới đây? Vì sao?   1. *Tất cả những người sống có mục đích đều là những người sống có lí tưởng.* 2. *Người sống có lí tưởng là người luôn suy nghĩ và hành động để thực hiện mục tiêu chung của dân tộc.* 3. *Những ai tích cực làm giàu đều là người sống có lí tưởng.* 4. *Ở mỗi thời đại khác nhau, con người có lí tưởng sống khác nhau.* 5. *Người sống có lí tưởng là người có nhiều ước mơ, hoài bão.* 6. *Đối với học sinh, tích cực học tập để mai sau lập nghiệp, góp phần xây dựng quê hương, đất nước chính là sống có lí tưởng.*   ***a. Mục tiêu:***  - HS củng cố, hoàn thiện tri thức vừa khám phá về lí tưởng sống.  - Rèn luyện kĩ năng xử lí tình huống, liên hệ thực tế nhằm điều chỉnh ý thức, hành vi của bản thân trước những vấn đề liên quan đến bài học “Sống có lí tưởng”.  ***b. Nội dung:*** Giáo viên hướng dẫn HS làm bài tập 1 bằng hoạt động cá nhân viết kết quả vào phiếu học tập.  ***c. Sản phẩm:***  **-Quan điểm a**. Không đồng tình, vì: Không phải người sống có mục đích nào cũng đều là những người sống có lí tưởng vì chỉ có mục đích sống cao đẹp mới được gọi là lí tưởng.  - **Quan điểm b**. Đồng tình, vì: Mục đích sống cao đẹp mới được coi là lí tưởng, suy nghĩ và hành động để thực hiện mục tiêu chung của dân tộc chính là sống có lí tưởng.  - **Quan điểm c**. Không đồng tình, vì: Không phải ai tích cực làm giàu đều là người sống có lí tưởng vì có những người làm giàu bất chính. Làm giàu chân chính, đóng góp cho gia đình, cộng đồng và đất nước, góp phần thực hiện mục tiêu “dân giàu nước mạnh" mới là sống có lí tưởng.  - **Quan điểm d**. Đồng tình, vì: Lí tưởng sống được hình thành từ yêu cầu của đời sống xã hội hiện thực. Ở mỗi thời đại khác nhau, yêu cầu của đời sống xã hội hiện thực khác nhau nên con người có lí tưởng sống khác nhau.  - **Quan điểm e**. Không đồng tình, vì: Người có nhiều ước mơ, hoài bão nhưng ước mơ, hoài bão đó không cao đẹp và không kiên gan bền chí, nỗ lực phấn đấu để đạt ước mơ, hoài bão ấy thì không được gọi là người sống có lí tưởng.  - **Quan điểm g**. Đồng tình, vì: Đối với học sinh, tích cực học tập để mai sau lập nghiệp, góp phần xây dựng quê hương, đất nước chính là sống có lí tưởng, bởi vì khi mục đích cá nhân hòa chung với mục đích của quốc gia, dân tộc thì đó chính là lí tưởng.  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | | | |
| **Hoạt động của cô và trò** | | **Nội dung cần đạt** | |
| **Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập**  - Giáo viên tổ chức cho học sinh làm việc cá nhân.  - Các học sinh cùng suy nghĩ và đưa ra ra ý kiến của bản thân về từng trường hợp cụ thể.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Học sinh cùng nhau làm việc theo theo cá nhân.  - Ghi ý kiến của mình vào vở, có thể trao đổi cặp đôi cùng các bạn bên cạnh để hoàn thành câu trả lời.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Giáo viên mời từng học sinh đưa ra ý kiến về từng nội dung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Giáo viên nhận xét phần trả lời của các học sinh, tổng hợp khái quát để học sinh hiểu được những việc cần làm, những hành vi cần tránh trong việc thực hiện lí tưởng sống cùa thanh niên. | | **III. Luyện tập** | |
| **Bài tập 2.** Từ quan điếm dưới đây, em hãy viết bài thuyết trình về ý nghĩa của việc sống có lí tưởng: *Lí tưởng là ngọn đèn chỉ đường. Không có lí tưởng thì không có phương hướng kiên định, mà không có phương hướng thì không có cuộc sống.*  ***a. Mục tiêu:*** HS vận dụng các kiến thức đã học để tham gia giải quyết các tình huống phát sinh trong thực tế cuộc sống liên quan đến việc hình thành lí tưởng sống cao đẹp cho bản thân.  ***b. Nội dung:*** GV mời một số HS thực hiện yêu cầu của bài tập số 2 (đã viết ở nhà): Thuyết trình về ý nghĩa của việc sống có lí tưởng là quan điểm “Lí tưởng là ngọn đèn chỉ đường. Không có lí tưởng thì không có phương hướng kiên định, mà không có phương hướng thì không có cuộc sống." (Lev Nikolayevich Tolsoy)  ***c. Sản phẩm:***  *-*Lí tưởng là ngọn đèn chỉ đường: Lí tưởng định hướng cho con người biết nhận thức và hành động.  - Không có lí tưởng thì không có phương hướng kiên định. Hạn chế của việc sống không lí tưởng giống như người đi trong đêm tối không đèn. Sống không lí tưởng khó thành công trong cuộc sống.  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | | | |
| **Hoạt động của cô và trò** | **Nội dung cần đạt** | | |
| **Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, đọc tình huống, suy nghĩ và đưa ra quan điểm của bản thân cho từng tình huống  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Học sinh cùng nhau làm việc theo cá nhân  Ghi ý kiến của mình vào vở. có thể trao đổi cặp đôi cùng các bạn bên cạnh để hoàn thiện câu trả lời.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Giáo viên mời từng học sinh đưa ra ý kiến về từng nội dung.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Giáo viên nhận xét phần trả lời của các học sinh, tổng hợp khái quát dò hiểu rõ được lí tưởng sống cao đẹp của thanh niên. | *-*Lí tưởng là ngọn đèn chỉ đường: Lí tưởng định hướng cho con người biết nhận thức và hành động.  - Không có lí tưởng thì không có phương hướng kiên định. Hạn chế của việc sống không lí tưởng giống như người đi trong đêm tối không đèn. Sống không lí tưởng khó thành công trong cuộc sống. | | |
| **Bài tập 3.** Em hãy nhận xét về việc làm của thanh niên trong các bức ảnh và nêu ý nghĩa của những việc làm đó.  ***a. Mục tiêu:*** HS vận dụng các kiến thức đã học để tham gia giải quyết các tình huống phát sinh trong thực tế cuộc sống liên quan đến việc hình thành lí tưởng sống cao đẹp cho bản thân.  ***b. Nội dung:*** Giáo viên hướng dẫn học sinh quan sát 4 bức ảnh trong SGK và nhận xét về việc làm của thanh niên trong các bức ảnh đó, nêu ý nghĩa của những việc làm đó.  ***c. Sản phẩm:*** HS chỉ ra được:  + Tranh 1: Thanh niên khởi nghiệp, làm giàu cho bản thân, gia đình và quê hương, đất nước.  + Tranh 2: Người lính ở quần đảo Trường Sa bảo vệ biển đảo của Tổ quốc.  + Tranh 3: Thanh niên tham gia hoạt động tình nguyện dọn rác, trồng cây, bảo vệ môi trường.  + Tranh 4: Thanh niên chế tạo rô-bốt. Những sáng chế này áp dụng vào lĩnh vực sản xuất sẽ góp phần giảm nhẹ sức lao động, nâng cao năng suất lao động của con người.  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | | | |
| **Hoạt động của cô và trò** | **Nội dung cần đạt** | | |
| **Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập**  - Học sinh quan sát 4 bức ảnh trong SGK và nhận xét về việc làm của thanh niên trong các bức ảnh đó, nêu ý nghĩa của những việc làm đó  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân: quan sát mô tả việc làm của các thanh niên trong 4 bức ảnh.  - Thảo luận nhóm đôi để nêu ý nghĩa của các việc làm, viết kết quả thảo luận vào phiếu học tập.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Giáo viên mời vài học sinh đưa ra ý kiến về từng nội dung đã làm ở phiếu học tập.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Giáo viên nhận xét phần trả lời của các học sinh, chốt câu trả lời đúng và hay nhất. | + Tranh 1: Thanh niên khởi nghiệp, làm giàu cho bản thân, gia đình và quê hương, đất nước.  + Tranh 2: Người lính ở quần đảo Trường Sa bảo vệ biển đảo của Tổ quốc.  + Tranh 3: Thanh niên tham gia hoạt động tình nguyện dọn rác, trồng cây, bảo vệ môi trường.  + Tranh 4: Thanh niên chế tạo rô-bốt. Những sáng chế này áp dụng vào lĩnh vực sản xuất sẽ góp phần giảm nhẹ sức lao động, nâng cao năng suất lao động của con người. | | |
| **Bài tập 4.** Hãy kể về một tấm gương thanh niên Việt Nam tiêu biểu trong hoạt động học tập nghiên cứu khoa học khởi nghiệp thiện nguyện... và rút ra bài học cho bản thân.  ***a. Mục tiêu:*** HS vận dụng các kiến thức đã học để tham gia giải quyết các tình huống phát sinh trong thực tế cuộc sống thấy được trách nhiệm của mỗi thanh niên Việt Nam đối với đất nước.  ***b. Nội dung:*** HS làm việc theo nhóm, sưu tầm và chia sẻ câu chuyện về một tấm gương thanh niên Việt Nam tiêu biểu trong hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học khởi nghiệp, thiện nguyện... và rút ra bài học cho bản thân. Có hình ảnh minh họa kèm theo.  ***c. Sản phẩm:*** HS chỉ ra được một số tấm gương tiêu biểu trong hoạt động học tập nghiên cứu khoa học/khởi nghiệp/ thiện nguyện... và rút ra bài học cho bản thân.  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | | | |
| **Hoạt động của cô và trò** | **Nội dung cần đạt** | | |
| **Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc theo nhóm, sưu tầm và chia sẻ câu chuyện về một tấm gương thanh niên Việt Nam tiêu biểu trong hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học khởi nghiệp, thiện nguyện... và rút ra bài học cho bản thân.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - Học sinh cùng nhau làm việc theo nhóm đã phân công.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Giáo viên mời từng nhóm đưa ra kết quả của nhóm mình.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Giáo viên nhận xét phần trả lời của các học sinh, tổng hợp khái quát để học sinh hiểu được những điều cần học tập ở tấm gương ấy. |  | | |
| **Bài tập 5.** Dựa vào nhiệm vụ của thanh niên Việt Nam em hãy xác định nhiệm vụ mà bản thân phải thực hiện trong học tập và cuộc sống, từ đó xây dựng kế hoạch để thực hiện những nhiệm vụ đó.  ***a. Mục tiêu:*** HS vận dụng các kiến thức đã học để tham gia giải quyết các tình huống phát sinh trong thực tế cuộc sống thấy được trách nhiệm của mỗi thanh niên Việt Nam đối với đất nước.  ***b. Nội dung:*** Hướng dẫn HS xác định nhiệm vụ mà bản thân phải thực hiện trong học tập và cuộc sống, từ đó xây dựng kế hoạch để thực hiện những nhiệm vụ đó.  ***c. Sản phẩm:*** Xác định lí tưởng sống: tích cực học tập, lao động, rèn luyện, tham gia các hoạt động xã hội góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng vả bảo vệ Tổ quốc.  *\* Gợi ý kế hoạch hành động:*  + Biết phấn đấu, vươn lên trong cuộc sống của mình, nỗ lực hết sức để mong muốn đạt được những thành tựu cho riêng mình.  + Khi vấp ngã không chán nản, buông xuôi mà tìm cách đứng dậy sau vấp ngã để đi tiếp con đường mình đã chọn.  + Biết yêu thương những người xung quanh, luôn muốn lan tỏa những thông điệp tích cực ra xã hội, làm cho xã hội này tốt đẹp hơn.  ***d. Tổ chức thực hiện:*** | | | |
| **Hoạt động của cô và trò** | **Nội dung cần đạt** | | |
| **Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập**  - Xác định nhiệm vụ mà bản thân phải thực hiện trong học tập và cuộc sống, từ đó xây dựng kế hoạch để thực hiện những nhiệm vụ đó.  **Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ học tập**  - HS làm việc cá nhân, viết yêu cầu vào phiếu học tập, thể hiện hai ý cơ bản:  + Nhiệm vụ mà bản thân phải thực hiện trong học tập và cuộc sống.  + Kế hoạch để thực hiện những nhiệm vụ đó.  **Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**  - Giáo viên mời một số HS trình bày kết quả thực hiện nhiệm vụ, các HS khác nhận xét, đánh giá, kết luận, nhận định.  **Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**  - Giáo viên nhận xét phần trả lời của các học sinh, tổng hợp khái quát để học sinh xác định nhiệm vụ mà bản thân phải thực hiện trong học tập và cuộc sống, từ đó xây dựng kế hoạch để thực hiện những nhiệm vụ đó. | - Xác định lí tưởng sống: tích cực học tập, lao động, rèn luyện, tham gia các hoạt động xã hội góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng vả bảo vệ Tổ quốc.  *\* Gợi ý kế hoạch hành động:*  + Biết phấn đấu, vươn lên trong cuộc sống của mình, nỗ lực hết sức để mong muốn đạt được những thành tựu cho riêng mình.  + Khi vấp ngã không chán nản, buông xuôi mà tìm cách đứng dậy sau vấp ngã để đi tiếp con đường mình đã chọn.  + Biết yêu thương những người xung quanh, luôn muốn lan tỏa những thông điệp tích cực ra xã hội, làm cho xã hội này tốt đẹp hơn. | | |
| **4. Hoạt động 4: Vận dụng**  ***a. Mục tiêu:***  - HS vận dụng những kiến thức đã học để giải quyết một số vấn đề trong cuộc sống  - Hướng dẫn học sinh tìm tòi mở rộng sưu tầm thêm kiến thức liên quan đến nội dung bài học.  ***b. Nội dung:*** Giáo viên cho học sinh tìm tòi mở rộng, sưu tầm thêm kiến thức bằng hoạt động dự án nhóm tổ:  - HS làm việc theo nhóm tại nhà, suy nghĩ và hoàn thành bài viết theo yêu cầu. Bài viết cần thể hiện những ý kiến, quan điểm của bản thân về vấn đề đặt ra.  - HS làm việc theo cá nhân, tìm hiểu và lựa chọn nhân vật phù hợp từ đó hoàn thành bài.  \* *Bài viết cần đáp ứng yêu cầu như:* Nhân vật là ai, họ đã phát huy truyền thống nào, giá trị mang lại ra sao cũng như em học hỏi được điều gì từ nhân vật đó.  **Câu 1.** Hãy thiết kế một thông điệp về lí tưởng sống và trang trí ở góc học tập làm mục tiêu phấn đấu của em.  **Câu 2.** Em hãy thực hiện kế hoạch rèn luyện theo lí tưởng và chia sẻ với các bạn về những kết quả mà em đã đạt được, những điều chưa đạt được theo kế hoạch và phương hướng phấn đấu của em.  ***c. Sản phẩm:*** Câu trả lời, sản phẩm của học sinh.  - Hiểu được ý nghĩa của việc sống có lí tưởng cũng như biết lập kế hoạch vượt qua các thử thách để giữ gìn và phát huy những lí tưởng cao đẹp đó.  ***d. Tổ chức thực hiện:***  - Giao cho HS thực hiện ngoài giờ học lên lớp và nộp báo cáo để trao đổi, chia sẻ đánh giá vào tiết học hôm sau. | | | |